

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện “Đề án phát triển sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Căn cứ Quyết định số 5415/QĐ-BNN-BVTV ngày 18/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Đề án phát triển sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án phát triển sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, cụ thể như sau:

## I. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) sinh học góp phần phát triển một nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp sinh thái, an toàn và bền vững; nâng cao tiềm lực nghiên cứu, ứng dụng và làm chủ công nghệ hiện đại trong sản xuất và sử dụng thuốc BVTV sinh học.

### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tăng lượng sử dụng thuốc BVTV sinh học lên 30% so với tổng lượng thuốc BVTV sử dụng.
- Có ít nhất 80% các địa phương trong tỉnh tập huấn về sử dụng thuốc BVTV sinh học an toàn và hiệu quả cho người sử dụng.
- Xây dựng mô hình sử dụng thuốc BVTV hiệu quả trên 03 nhóm sản phẩm chủ lực của tỉnh: lúa, rau và cây ăn trái.

### 3. Tầm nhìn đến năm 2050

Phấn đấu đến năm 2050 có 50% diện tích trồng trọt sử dụng thuốc BVTV sinh học trong canh tác.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, chủ cơ sở buôn bán, doanh nghiệp sản xuất và cán bộ quản lý địa phương về sản xuất, sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc BVTV sinh học

- Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền thông qua hội nghị, hội thảo, phương tiện truyền thông, các tài liệu hướng dẫn về vai trò, tác dụng của thuốc BVTV sinh học để nâng cao nhận thức của người dân, chủ cơ sở buôn bán, doanh nghiệp sản xuất và cán bộ quản lý địa phương.

- Xây dựng tài liệu, pano, áp phích tuyên truyền, phổ biến về vai trò, ý nghĩa của việc sử dụng thuốc BVTV sinh học, từ đó dần nâng cao nhận thức của người dân, chủ cơ sở buôn bán, doanh nghiệp sản xuất và cán bộ địa phương trong sử dụng thuốc BVTV sinh học.

- Tổ chức lồng ghép vào 600 cuộc tập huấn hàng năm; trong đó, cấp tỉnh thực hiện 50 cuộc (trung bình 10 cuộc/năm), cấp huyện thực hiện 550 cuộc (trung bình mỗi huyện thực hiện 10 cuộc/năm) hướng dẫn người dân sử dụng thuốc BVTV sinh học an toàn hiệu quả, áp dụng các giải pháp khoa học công nghệ, tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp; tăng cường sử dụng thuốc BVTV sinh học, theo nguyên tắc 4 đúng, đảm bảo chất lượng nông sản, hạn chế ô nhiễm môi trường.

- Huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc BVTV tham gia thực hiện công tác tập huấn, hướng dẫn sử dụng BVTV. Tuyên truyền, cung cấp thông tin cho người dân về sử dụng thuốc BVTV sinh học tác động đến môi trường, sức khỏe con người và cân bằng sinh thái,...

- Tuyên truyền phổ biến việc tuân thủ thực thi các chính sách, pháp luật, các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các chủ trương, chính sách của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ưu tiên trong việc phát triển sản xuất, sử dụng thuốc BVTV sinh học, đồng thời truyền thông nâng cao nhận thức, hiểu biết của cộng đồng về thuốc BVTV sinh học.

- Phối hợp với cơ quan báo chí, các hiệp hội, các tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp để tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng thuốc BVTV sinh học. Bên cạnh đó truyền thông cho nông dân nhận thức được vai trò và lợi ích của việc sử dụng thuốc BVTV sinh học.

- Phối hợp với Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ tổ chức 05 lớp bồi dưỡng chuyên môn về thuốc BVTV (01 lớp/năm).

## **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thuốc BVTV**

- Rà soát, cập nhật, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung một số văn bản về quản lý thuốc BVTV, Quy chuẩn kỹ thuật, Tiêu chuẩn quốc gia, Tiêu chuẩn cơ sở,.. để nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về thuốc BVTV.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, liên kết giữa cơ quan quản lý, chính quyền địa phương, doanh nghiệp, người dân để khuyến khích, tạo điều kiện tối đa phát triển sản xuất và sử dụng thuốc BVTV sinh học.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với sản xuất, kinh doanh, buôn bán và sử dụng phân bón, thuốc BVTV, nhất là công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý phân bón, thuốc BVTV.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các đề tài nghiên cứu, các dự án phát triển sản xuất, các mô hình sử dụng thuốc BVTV sinh học đảm bảo thực thi có hiệu quả và ứng dụng được vào quá trình sản xuất.

- Tăng cường và nâng cao quản lý chất lượng các loại thuốc BVTV trên thị trường để tránh đưa vào sử dụng các loại thuốc kém chất lượng, làm mất lòng tin của người dân.

- Tăng cường trách nhiệm trong công tác thanh, kiểm tra theo phân cấp theo các quy định hiện hành.

### **3. Triển khai các mô hình sử dụng thuốc BVTV sinh học và xây dựng chuỗi liên kết**

- Triển khai các mô hình sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc BVTV sinh học. Hỗ trợ quảng bá, triển khai nhân rộng mô hình sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc BVTV sinh học hiệu quả, điển hình của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tự thực hiện.

- Xây dựng 20 mô hình (4 mô hình/năm) về sử dụng thuốc BVTV sinh học hiệu quả gắn với chuỗi giá trị cho các sản phẩm chủ lực, đặc sản có lợi thế của địa phương.

- Tăng cường hợp tác công tư với sự tham gia của nhà nước, doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng và người dân để phối hợp thúc đẩy phát triển sản xuất và sử dụng thuốc BVTV trong sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng quy trình và hướng dẫn sử dụng thuốc BVTV sinh học cho một số cây trồng chủ lực, có giá trị kinh tế và tiềm năng xuất khẩu.

- Bước đầu xây dựng và triển khai các mô hình tuần hoàn trong đó sử dụng triệt để các phế phụ phẩm của ngành hàng này cho ngành hàng sau như các mô hình về trồng trọt - trồng trọt (luân canh, xen canh).

- Tổ chức các lớp tập huấn, tham quan mô hình, chia sẻ kinh nghiệm sản xuất, sử dụng hiệu quả thuốc BVTV sinh học.

### **4. Ứng dụng chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu về thuốc BVTV sinh học**

- Số hóa cơ sở dữ liệu về thuốc BVTV thống nhất từ trung ương đến địa phương đáp ứng yêu cầu về công tác quản lý, hỗ trợ công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, nhu cầu tra cứu thông tin về sản phẩm, cơ sở sản xuất, đại lý phân phối, giá cả và hướng dẫn sử dụng cho cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và người dân.

- Cập nhật thông tin của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh lên cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp tạo sự minh bạch thông tin, đảm bảo truy xuất nguồn gốc.

- Nâng cấp, xây dựng các nền tảng số hỗ trợ cho công tác đào tạo, tập huấn truyền thông về sử dụng thuốc BVTV sinh học.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Căn cứ vào các nhiệm vụ được giao, các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch hàng năm và lập dự toán kinh phí từ nguồn vốn thực hiện lồng ghép nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị, vốn lồng ghép từ chương trình mục tiêu quốc gia, chương

trình phát triển kinh tế - xã hội, kinh phí khoa học công nghệ, khuyến nông, các dự án ODA và chương trình, dự án khác có liên quan, vốn hợp pháp khác.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Là cơ quan thường trực, phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã và các sở, ngành, các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Xây dựng các chương trình, đề án, dự án trọng điểm phù hợp với đặc điểm và thế mạnh của địa phương.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn bồi dưỡng chuyên môn về thuốc BVTV đặc biệt là hướng dẫn người dân kiến thức sử dụng thuốc BVTV nhằm nâng cao hiệu suất sử dụng, tiết kiệm chi phí và hạn chế ô nhiễm môi trường. Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực phân bón, thuốc BVTV.

- Quản lý chặt chẽ về công bố hợp quy, buôn bán, sử dụng thuốc BVTV trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về thuốc BVTV tại địa phương và cập nhật trên hệ thống cơ sở dữ liệu phân bón quốc gia.

- Triển khai xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp có sử dụng thuốc BVTV sinh học hiệu quả gắn với chuỗi giá trị cho các sản phẩm chủ lực, đặc sản có lợi thế của địa phương. Đánh giá hiệu quả của mô hình, mở rộng quy mô. Hỗ trợ và tạo môi liên kết doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm với người nông dân.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng thuốc BVTV tại địa phương; phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp sản xuất, kinh doanh, sử dụng thuốc BVTV sinh học giả, kém chất lượng gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và gây bức xúc trong xã hội.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện đề án phát triển sản xuất và sử dụng thuốc BVTV sinh học, tổng hợp và báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tình hình thực hiện đề án phát triển sản xuất và sử dụng thuốc BVTV sinh học tại địa phương.

##### **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Ưu tiên phê duyệt đề tài, dự án về nghiên cứu, ứng dụng các sản phẩm phân thuốc BVTV sinh học, vi sinh vật, thảo mộc từ nguồn nguyên liệu bản địa phục vụ sản xuất nông nghiệp an toàn và hữu cơ.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đề xuất danh mục đề tài, dự án nghiên cứu, chuyển giao công nghệ nhằm phát triển sản xuất và sử dụng thuốc BVTV sinh học.

##### **3. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, lồng ghép kinh phí các

chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình dự án khác; Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành để thực kế hoạch theo quy định.

#### **4. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương tổ chức phong trào thu gom, vận chuyển, xử lý tiêu hủy vỏ bao gói thuốc BVTV sau sử dụng để bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp.

#### **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

Hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tuyên truyền về sử dụng thuốc BVTV sinh học, nâng cao nhận thức của người dân về việc sử dụng thuốc BVTV sinh học.

#### **6. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các ban, ngành đoàn thể tỉnh**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức tuyên truyền, chỉ đạo trong hệ thống từ tỉnh đến cơ sở, vận động hội viên, đoàn viên thực hiện việc sử dụng thuốc BVTV sinh học trên cây trồng, phối hợp với các cơ quan chuyên môn địa phương trong việc tuyên truyền, tập huấn... nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất bảo vệ môi trường nông thôn.

#### **7. Cục Quản lý thị trường tỉnh**

Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin và tổ chức triển khai kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời, hiệu quả và xử lý nghiêm hành vi sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV giả, không bảo đảm chất lượng, không rõ nguồn gốc và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV.

#### **8. Các Hiệp hội, Doanh nghiệp**

- Đẩy mạnh xây dựng, tổ chức áp dụng các mô hình, chuỗi liên kết hiệu quả trong sản xuất, sử dụng thuốc BVTV sinh học.

- Tổ chức truyền thông, hội nghị, hội thảo, tập huấn, khuyến khích nông dân tham gia sản xuất, sử dụng thuốc BVTV sinh học, chuỗi liên kết sản xuất phù hợp với điều kiện từng vùng, địa phương.

- Cải thiện, nâng cao chất lượng hệ thống phân phối nhằm cung cấp tại chỗ, giá thành hợp lý.

#### **9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã**

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác vận động khuyến khích sản xuất và sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc BVTV sinh học. Phổ biến nội dung Kế hoạch triển khai Đề án Phát triển sản xuất và sử dụng thuốc BVTV sinh học đến năm 2030, tầm nhìn 2050 đến các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc BVTV.

- Xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất và sử dụng thuốc BVTV trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn sử dụng thuốc BVTV sinh học đảm bảo đúng quy hoạch, kế hoạch, đúng mục đích.

- Chủ động phối hợp cơ quan, đơn vị chuyên ngành thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn theo quy định.

Có trách nhiệm bố trí ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai các hoạt động phát triển sản xuất và sử dụng thuốc BVTV sinh học tại địa phương theo quy định.

- Đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất và sử dụng thuốc BVTV sinh học; thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích sử dụng thuốc trừ sâu sinh học nâng cao hiệu quả trên đơn vị diện tích.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện “Đề án phát triển sản xuất và sử dụng thuốc BVTV sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm, các sở ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

**Nơi nhận:**

- Bộ NN và PTNT;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Công thông tin điện tử, Công báo tỉnh;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, PKT (Tú.NN).

5/10

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Phạm Văn Trọng*